

Số: 01/QĐ - HĐND

Vĩnh Thanh, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thanh khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026**

**BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĨNH THANH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQH15 ngày 11/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn Một số nội dung về tổ chức và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 sau sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-TTHĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thanh về phê chuẩn số lượng, chức danh Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách và Ủy viên là đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm của Ban kinh tế - Ngân sách của HĐND xã nhiệm kỳ 2021- 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ- HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thanh về việc thành lập các Ban của HĐND xã Vĩnh Thanh khoá I, nhiệm kỳ 2021- 2026;

Căn cứ Quyết định số 01 /QĐ-TTHĐND ngày 01 /7/2025 của Thường trực HĐND xã Vĩnh Thanh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thanh khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026;

Trên cơ sở thống nhất của các Ủy viên Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thanh khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thanh khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ủy viên của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Thanh khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TT: ĐU- HĐND - UBND - MTTQ xã;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đăng Nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Kèm theo Quyết định số : 04 /QĐ-TT HĐND ngày 04 /7/2025
của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã Vĩnh Thanh)

5. Ban giải quyết công việc đúng phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng và sự chỉ đạo, điều hòa hoạt động của Thường trực HĐND xã. Những nội dung phức tạp, chuyên sâu, Ban thực hiện chế độ mời chuyên gia tư vấn cho ý kiến trước khi tập thể xem xét quyết định.

6. Đề cao sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

7. Hàng năm, cuối nhiệm kỳ, Ban tổng kết đánh giá hoạt động và đề xuất khen thưởng cho các Thành viên Ban theo hướng dẫn của Thường trực HĐND xã.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA BAN

Điều 3. Trong việc tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của HĐND

1. Đề xuất các vấn đề được xem xét tại kỳ họp, dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp.

2. Chủ trì, phối hợp với Ban Văn hóa- Xã hội xây dựng các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết được HĐND, Thường trực HĐND xã phân công.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐND, Thường trực HĐND xã phân công.

Điều 4. Trong hoạt động thẩm tra

1. Để chuẩn bị cho việc thẩm tra, căn cứ vào nội dung, phạm vi, thời gian thẩm tra và tình hình thực tế, Ban tham gia nghiên cứu báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết; yêu cầu cơ quan soạn thảo cung cấp tài liệu và trình bày về vấn đề thẩm tra; tổ chức họp lấy ý kiến của những người am hiểu về vấn đề đó; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan.

2. Bộ phận chuyên trách của Ban có trách nhiệm dự thảo nội dung thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND xã.

3. Tập thể Ban họp, thảo luận thống nhất thông qua dự thảo nội dung thẩm tra theo nguyên tắc hoạt động.

4. Trưởng ban thay mặt Ban ký báo cáo kết quả thẩm tra với HĐND, Thường trực HĐND xã theo quy định.

Điều 5. Trong giám sát Quyết định của UBND xã

1. Ban thường xuyên theo dõi việc ban hành các quyết định của UBND xã liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách.

2. Trường hợp phát hiện Quyết định của UBND xã có dấu hiệu trái với Hiến pháp, Luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND xã, Ban yêu cầu cơ quan đã ban hành văn bản đó xem xét, sửa đổi, bổ sung.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, cơ quan đã ban hành văn bản phải thông báo cho Ban biết kết quả giải quyết; quá thời hạn này mà

không trả lời hoặc giải quyết không đáp ứng với yêu cầu thì Ban kiến nghị với Thường trực HĐND xã xem xét, quyết định.

Điều 6. Trong giám sát chuyên đề

1. Căn cứ vào chương trình giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, kế hoạch năm của Ban hoặc qua giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, qua phương tiện thông tin đại chúng, ý kiến, kiến nghị của cử tri phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc được HĐND, Thường trực HĐND giao, Ban quyết định tổ chức Đoàn giám sát để thực hiện giám sát chuyên đề.

2. Nội dung giám sát và định hướng tổ chức thực hiện do thành viên Ban thống nhất theo đa số. Trưởng ban Quyết định thành lập Đoàn giám sát, thành viên, nội dung và Kế hoạch giám sát.

3. Bộ phận chuyên trách chịu trách nhiệm tổ chức để hoạt động giám sát chuyên đề của Ban đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định của luật.

4. Đoàn giám sát của Ban có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Xây dựng Kế hoạch giám sát và đề cương yêu cầu báo cáo để cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo.

b) Thông báo nội dung, kế hoạch, đề cương báo cáo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày ra quyết định thành lập Đoàn giám sát; thông báo chương trình và thành phần Đoàn giám sát chậm nhất là 10 ngày trước ngày Đoàn giám sát làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát.

c) Thực hiện đúng nội dung, kế hoạch giám sát;

d) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát, giải trình vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm.

đ) Xem xét, xác minh, mời chuyên gia tư vấn về vấn đề mà Đoàn giám sát nếu xét thấy cần thiết.

e) Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, Đoàn giám sát phải báo cáo kết quả giám sát với Ban.

3. Căn cứ vào tính chất, nội dung của vấn đề được giám sát, Ban có thể tổ chức phiên họp để xem xét, thảo luận về báo cáo kết quả của Đoàn giám sát; trên cơ sở đó báo cáo Thường trực HĐND xã về kết quả giám sát và gửi báo cáo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát để tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban.

Điều 7. Trong hoạt động khảo sát

Căn cứ chương trình, kế hoạch công tác, sự phân công của Thường trực HĐND xã và yêu cầu nhiệm vụ, Ban tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật. Bộ phận chuyên trách chịu trách nhiệm tổ chức để hoạt động khảo sát của Ban đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC ỦY VIÊN VÀ LÃNH ĐẠO BAN

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên

1. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung hoạt động của Ban. Tham gia ý kiến và biểu quyết về các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban.

2. Tích cực, chủ động nghiên cứu các văn bản pháp luật, nắm bắt thực tế, đề xuất các nội dung liên quan đến chương trình công tác, hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban.

3. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp, các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra và các hoạt động khác của Ban.

4. Tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, trao đổi kỹ năng và kinh nghiệm hoạt động theo sự phân công của Thường trực HĐND, Trưởng ban nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn phục vụ công tác.

5. Thực hiện nhiệm vụ được phân công theo chương trình, kế hoạch công tác của Ban.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Phụ trách chung, chỉ đạo, điều hành công việc của Ban và chịu trách nhiệm trước HĐND, Thường trực HĐND xã về mọi hoạt động của Ban.

2. Trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quan trọng của Ban.

3. Phân công các thành viên Ban tham gia các hoạt động của Ban; phân công, điều hòa công việc giữa lãnh đạo và ủy viên chuyên trách của Ban.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban

1. Phó Trưởng ban thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ban và thực hiện nhiệm vụ do TT HĐND xã giao; chịu trách nhiệm cá nhân trước tập thể Ban; đồng thời cùng các Ủy viên khác của Ban chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ban trước HĐND, Thường trực HĐND xã.

2. Trong lĩnh vực công tác được phân công, Phó Trưởng ban có nhiệm vụ, quyền hạn:

a. Giúp Trưởng ban xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban theo lĩnh vực được phân công.

b. Chủ trì các cuộc họp, các cuộc làm việc của Ban với các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực công tác được phân công khi Trưởng ban đi vắng hoặc được ủy quyền theo quy định.

c. Ký các văn bản phối hợp công tác với các cơ quan, đơn vị theo lĩnh vực được phân công và một số văn bản của Ban khi Trưởng ban ủy quyền.

d. Chuẩn bị các dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ các cuộc họp, các hoạt động giám sát, khảo sát, thẩm tra của Ban theo lĩnh vực được phân công.

đ. Báo cáo và đề xuất với Trưởng ban xem xét, quyết định xử lý kịp thời công việc liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách đã phối hợp xử lý nhưng ý kiến chưa thống nhất.

Chương IV **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 11. Chế độ làm việc

1. Thảo luận tập thể và biểu quyết các vấn đề tại phiên họp của Ban. Các kết luận quan trọng của Ban được thông qua khi có quá nửa số Ủy viên đồng ý.

2. Đối với những vấn đề do yêu cầu cấp bách hoặc không nhất thiết phải tổ chức họp thảo luận tập thể, theo chỉ đạo của Trưởng ban, chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND xã được phân công giúp việc Ban sẽ gửi hồ sơ, tài liệu đến từng Ủy viên để xin ý kiến.

Trong thời hạn lấy ý kiến, các Ủy viên phải có ý kiến trả lời. Hết thời hạn, các Ủy viên không có ý kiến thì coi như đồng ý và chịu trách nhiệm với Ban về việc đó.

3. Bộ phận chuyên trách của Ban căn cứ chương trình, kế hoạch công tác năm của Thường trực HĐND xã để xây dựng chương trình, kế hoạch theo quý, 6 tháng và cả năm của Ban gửi cho Ủy viên để chủ động bố trí sắp xếp công việc; các Ủy viên khác của Ban có quyền đề xuất nội dung, tổ chức thực hiện các hoạt động của Ban.

Điều 12. Chế độ hội họp

1. Tập thể Ban họp định kỳ một năm 2 lần (trước các kỳ họp thường lệ của HĐND xã) để đánh giá việc thực hiện chương trình công tác và triển khai nhiệm vụ công tác của Ban. Thời gian triệu tập họp do Trưởng ban quyết định.

2. Trong trường hợp cần thiết, Ban tổ chức họp để thảo luận và giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình hoạt động để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Trưởng ban chủ trì các cuộc họp của Ban. Các thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban; trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo Trưởng ban. Bộ phận chuyên trách của Ban chịu trách nhiệm chuẩn bị tài liệu và gửi đến thành viên qua thư điện tử trước 3 ngày làm việc để nghiên cứu, tham gia ý kiến tại cuộc họp (trường hợp đặc biệt thì thời gian gửi báo cáo, tài liệu phù hợp với tình hình thực tế).

4. Bộ phận chuyên trách của Ban họp mỗi tháng một lần vào tuần cuối tháng để đánh giá kết quả công tác của tháng và đề ra kế hoạch công tác tháng tiếp theo; họp đột xuất khi cần thiết.

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo; công tác tham mưu phục vụ

1. Ban có trách nhiệm báo cáo kết quả công tác trước HĐND xã tại kỳ họp. Trong thời gian giữa 2 kỳ họp HĐND xã, Ban có trách nhiệm báo cáo công tác trước Thường trực HĐND xã.

2. Bộ phận chuyên trách của Ban có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã thực hiện chế độ kinh phí, cung cấp các tài liệu, thông tin và các chế độ khác đối với Ủy viên khi tham gia hoạt động chung của Ban theo quy định.

3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Trưởng ban bố trí chuyên viên có chuyên môn phù hợp để tham mưu, giúp việc hoạt động của Ban; bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban về nơi làm việc, hội họp, kinh phí hoạt động theo quy định, chế độ hiện hành.

Điều 14. Mối quan hệ công tác

1. Ban Kinh tế - Ngân sách hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng và Thường trực HĐND xã; thể chế hóa và tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, thường trực HĐND xã về các mặt công tác thuộc trách nhiệm của Ban. Chịu sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Thường trực HĐND xã; cử Ủy viên tham gia hoạt động của Thường trực HĐND xã theo yêu cầu của Thường trực HĐND xã.

2. Giữ mối liên hệ công tác với Ban Văn hóa – Xã hội, các Tổ đại biểu HĐND, Văn phòng HĐND và UBND xã; các ban, ngành đoàn thể xã trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Trưởng ban có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho Bộ phận chuyên trách và các Ủy viên khác để đảm bảo cho hoạt động của Ban được thường xuyên, hiệu quả, đúng quy định của luật.
2. Bộ phận chuyên trách, các Ủy viên của Ban và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có những nội dung, quy định không phù hợp hoặc cần bổ sung, thay thế thì các Ủy viên của Ban và các cơ quan liên quan phản ánh về Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.